

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01** /2018/HS - ST

Ngày 25/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N C, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Tiến

Bà Lê Thị Dệt

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân huyện N C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N C, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Quang - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N C xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 48/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03 /2018/QĐXXST – HS ngày 12/01/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Nh, sinh ngày 10/5/1980; ĐKNKTT: Thôn Q Ph, xã X Th, huyện Th X, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Số nhà 44 T D T, phường L S, TP. Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; con ông: Hoàng Văn Ch và bà: Lê Thị T; có chồng Lê Văn Đ và 2 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2002;

Không tiền án, tiền sự;

Nhân thân: - Tháng 8/2008 Công an thành phố Th H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Tháng 01/2010 Công an phường Điện Biên, thành phố Th H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Tháng 12/2011 Công an thành phố Th H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Tháng 6/2013 Công an thành phố Th H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Tháng 01/2015 TAND thành phố S S, tỉnh Th H phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong ngày 28/01/2016). Các xử lý vi phạm hành chính và án tích đã được xóa.

Bị bắt tạm giữ ngày 12/8/2017 đến ngày 18/8/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Ngô Thị Th, sinh năm 1960

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Ch (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu X H, thị trấn N C, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Tống Văn H.

Địa chỉ: Tiểu khu X H Thị trấn N C huyện N C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 12/8/2017 Hoàng Thị Nh đến nhà chị Hoàng Thị H (chị gái N) mượn xe mô tô Biển kiểm soát 36B5 4217 của chị H. Mục đích đi vào chợ Chuối thuộc thị trấn N C, mua cua về bán. Do không mua được cua, nên Nh đi về. Khi đi đến ngã ba thị trấn Nông Công, Nh đi vào cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Ngô Thị Th, sinh năm 1960 ở tiểu khu Đông Hòa, thị trấn N C để mua hàng. Khi vào trong quán, Nhung không thấy có người bán hàng, mà chỉ thấy có 1 người mua hàng đang chọn hàng. Lúc này Nh nảy sinh ý định trộm cắp sữa bột mang về sử dụng. Nh đã lấy 04 hộp sữa bột, gồm 03 hộp sữa loại Pedia Sure và 01 hộp Ensure gold, (đều có trọng lượng 850g) rồi bỏ vào túi xách đang đeo sẵn ở người. Sau đó Nh định đi ra để tìm hỏi chủ quán mua 1 dây sữa Milo nữa. Vừa quay ra thì thấy bà Th đang ngồi ở quầy thu ngân. Nh nói “bán cho cháu 01 dây sữa Milo” bà Th nói “đợi cô một tý” rồi lấy 01 dây sữa Milo đưa cho Nh và nói hết 27.000đ. Nh lấy 40.000đ gồm 02 tờ 20.000đ đưa cho bà Th. Bà Th cầm tiền rồi đi quay vào bàn thu ngân lấy tiền lẻ trả cho Nh. Lúc này Nh nhìn thấy túi xách đang đeo lôi ra mấy hộp sữa, nên đã đi ra để vào xe mô tô đang dựng ở trước quán rồi quay vào lấy tiền. Bà Th cầm tiền quay ra đưa cho Nh, phát hiện thấy túi xách của Nh đang để ở xe lôi ra mấy hộp sữa và nói “mang túi xách lại đây cho cô để kiểm tra”. Do sợ bị phát hiện nên Nh đã lên xe nổ máy bỏ chạy. Thấy vậy, bà Th hô la và chạy theo kéo xe của Nh lại, nhưng đã bị trượt ngã. Nh có nhìn quay

lại và thấy bà Th bị ngã Nh vẫn điều khiển xe bỏ chạy để trốn thoát. Khi đi đến địa phận thôn Tr T, xã T L thì túi xách đựng sữa bị rơi xuống đất trong có 1 hộp bị văng ra ngoài bật nắp và đổ sữa. Nh định quay lại để nhặt thì bị anh Tống Văn H đuổi kịp và áp sát xe của Nhung yêu cầu dừng lại. Ngay sau đó tổ công tác trật tự cơ động Công an huyện N C đuổi kịp đến bắt giữ. Công an đưa Nh cùng toàn bộ tang vật về trụ sở UBND thị trấn N C lập biên bản.

Theo báo cáo của Ngô Thị Th 03 hộp sữa loại Pedia Sure trị giá 587.000đ/ 1 hộp và 01 hộp Ensure gold trị giá 722.000đ. Tổng cộng 2.483.000đ.

Ngày 14/8/2017 HĐĐG tài sản huyện N C định giá 03hộp sữa bột Pedia Sure có giá 1.759.500đ, 01 hộp Ensure gold có giá 722.000đ. Tổng 4 hộp trị giá 2.481.500đ.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của bà Th, bà Th bị những vết thương sau: Tại vị trí cùi trỏ cánh tay trái có 1 vết trót da ngoài hình tròn, có đường kính 01cm; vùng da xung quanh thâm nhẹ. 01 vết trót da ngoài hình tròn có đường kính 0,5cm tại vị trí đốt thứ 2 ngón tay áp út thuộc tay trái:

Ngày 05/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện N C ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bà Th để xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe. Tuy nhiên, do vết thương nhẹ bà Th đã từ chối giám định.

Ngày 31/8/2017 bà Th đã làm giấy ủy quyền cho ông Ch chồng của bà trực tiếp giải quyết vụ việc. Ngày 03/11/2017 Nh và ông Ch thống nhất thỏa thuận bồi thường gồm tiền điều trị thương tích, tiền bồi dưỡng sức khỏe, các vấn đề khác có liên quan là 4.000.000đ. Nh đã giao cho ông Ch số tiền 3.000.000đ. Số tiền còn lại 1.000.000đ Nh đã nộp Cơ quan CSĐT Công an huyện N C. Số tiền đó đã chuyển đến Chi cục THADS huyện N C chờ xử lý. Ông Ch không có yêu cầu đề nghị thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nh.

Vật chứng của vụ án: Gồm 03hộp sữa bột Pedia Sure và 01 hộp Ensure gold. Ngày 17/8/2017 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, ông Nguyễn Hữu Ch đã nhận lại số tài sản trên. 01 hộp sữa loại Pedia Sure bị hỏng Nh đã bồi thường cho ông Ch 586.500đ, và Nh nhận lại 13.000đ tiền mua sữa Mi lô thừa. Đối với 01 túi xách Nh đã sử dụng để cất dấu tài sản trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an huyện N C đã chuyển Chi cục THADS huyện N C chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô 36P5- 4217 do N điều khiển, quá trình điều tra xác định là xe của chị Hoàng Thị H. Khi cho Nh mượn xe, chị H không biết Nh sử dụng vào mục đích trộm cắp. Ngày 05/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện N

C đã ra quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 09/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện N C truy tố bị cáo Hoàng Thị Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà công khai bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện VKS luận tội khẳng định bị cáo Hoàng Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản” Căn cứ vào khoản 1 điều 138 điểm b, p, khoản 1 điều 46, điều 33 BLHS đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Hoàng Thị Nh từ 06 đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại và bồi thường cho người bị hại. Vật chứng tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà bị cáo Hoàng Thị Nh thừa nhận: Vào 8h sáng ngày 12/8/2017 Hoàng Thị Nh đã lén lút lấy trộm 03hộp sữa bột Pedia Sure và 01 hộp Ensure gold tại cửa hàng bà Ngô Thị Th, ông Nguyễn Hữu Ch. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp đi xe máy tẩu thoát.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, biên bản định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh: Bị cáo Hoàng Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm được thành lập theo khoản 1 điều 138 BLHS. VKSND huyện N C truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật và mức hình phạt là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất ít nghiêm trọng, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là trộm cắp tài sản để mang về cho con sử dụng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân về việc bảo vệ giữ gìn tài sản, gây bất bình trong dư luận. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tội danh và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã phạm vào khoản 1 điều 138 BLHS năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá

trình điều tra đã bồi thường khắc phục hậu quả. Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết theo điểm b, p khoản 1 điều 46 BLHS. Căn cứ vào tính chất và các tình tiết của vụ án, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản, đã bị xét xử và cho hưởng án treo về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy không còn tiền án, tiền sự nhưng bị cáo chưa có ý thức cải tạo trở thành người lương thiện. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc trong môi trường giam giữ. Có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là phụ nữ, hoàn cảnh gia đình éo le, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cũng xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Nhận định tính hợp pháp trong quá trình điều tra truy tố:

Quá trình điều tra, truy tố, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí:

Tài sản trộm cắp đã trả lại và bồi thường cho người bị hại, số tiền bồi thường 4.000.000đ người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Toà không xem xét. Số tiền bồi thường 1.000.000đ được chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự, khi án có hiệu lực pháp luật sẽ được trả lại cho bà Th ông Ch.

Vật chứng: 01 túi vải hoa có quai xách, kích thước 33cm x 50cm, có nhãn hiệu S.PIM, của bị cáo đã thu giữ không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Hoàng Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Áp dụng:* Khoản 1 Điều 138; điểm b, p Khoản 1 Điều 46, khoản 2 điều 46; Điều 33 BLHS.

- *Xử phạt:* Bị cáo Hoàng Thị Nh **06(sáu)** tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày còn phải chấp hành 5 tháng 24 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 42 BLHS. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và ông Ch với số tiền 4.000.000đ. Ông Ch đã nhận 3.000.000.

Số tiền 1.000.000đ ông Ch được nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N C khi án có hiệu lực pháp luật.

- **Vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 túi vải hoa có quai xách, kích thước 33cm x 50cm, có nhãn hiệu S.PIM.

- **Án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Khoản 1 điều I Mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Tuyên Hoàng Thị Nh phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- **Quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1 điều 331, 333 Bộ luật TTHS tuyên bố quyền kháng cáo cho bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại
- VKSND huyện N C;
- Công an huyện N C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tiến

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thi hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Ngọc Tiến

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thị hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Lê Thị Dệt

Đỗ Thị Thu

Phạm Hữu Thắng

- *Toà án tỉnh Thanh Hoá*
- *VKS huyện Nông cống*
- *Chi cục thi hành án DS N/C*
- *Công an huyện Nông cống*
- *Bị cáo;*
- *Ngời bị hại;*
- *Thi hành án hình sự*
- *Lu hồ sơ*

THẨM PHÁN – CHỌI TỌA PHIÊN TỌA

phạm hữu thắng

Quá trình điều tra Tâm còn khai nhận: Ngoài lần trộm cắp tài sản vào ngày 26/9/2017, thì vào khoảng giữa tháng 9/2017, LêBATâm và Phạm Văn Lâm còn thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 khúc gỗ keo, chiều dài khoảng 03m, đường kính khoảng 20 cm của 01 nhà dân ở xã Tân Khang, huyện Nông Cống. Tuy nhiên chưa xác định được bị hại nên không có căn cứ để xử lý.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**
TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thị hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tình

hội @ảng xĐt xö s- thÈm
c, c Húi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph, n - chñ to¹ phiªn toạ**

Nguyễn Thế Anh L^a Thế Dân

Nguyễn Thế Hữu

Theo báo cáo của anh Nguyễn Tất Dậu, sinh năm 1983 ở thôn 2, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa: Vào sáng ngày 26/9/2017, khi anh

thức dậy, ra ngõ để tập thể dục thì phát hiện tại đoạn đường trước nhà có 01 khúc gỗ keo, do sợ khúc gỗ có thể làm ảnh hưởng đến giao thông nên anh lôi khúc gỗ vào khu vực ngõ nhà mình. Đến chiều ngày 26/9/2017 khi nghe tin Công an xã Tân Khang thông báo khúc gỗ trên là vật chứng của vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp khúc gỗ trên cho cơ quan Công an để làm căn cứ giải quyết vụ việc.